

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 738/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 26 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

V/v duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Khắc phục các tuyến đường trong thị trấn Hạ Hòa bị hư hỏng do thi công cầu Hạ Hòa.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và các Nghị định: số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005, số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006, số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007, số 03/2008/NĐ-CP ngày 07/01/2008 của Chính phủ;

Căn cứ văn bản số 6254/VPCP-KTN ngày 22/9/2008 của Văn phòng chính phủ;

Theo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 204/SGTVT-KHKT ngày 10/3/2009, đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 123/TTr-SKH&ĐT ngày 17/3/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Khắc phục các tuyến đường trong thị trấn Hạ Hòa bị hư hỏng do thi công cầu Hạ Hòa với những nội dung cơ bản như sau:

1. Tên công trình: Khắc phục các tuyến đường trong thị trấn Hạ Hòa bị hư hỏng do thi công cầu Hạ Hòa.

2. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa.

3. Hình thức đầu tư : Nâng cấp, cải tạo, kết hợp xây dựng mới.

4. Diện tích sử dụng đất: 99.094m²

5. Đơn vị lập dự án: Liên danh công ty cổ phần và phát triển Nam Bắc và công ty CPĐT công nghệ và xây dựng hạ tầng.

6. Quy mô đầu tư và giải pháp thiết kế: Khắc phục các tuyến đường trong thị trấn Hạ Hòa bị hư hỏng do thi công cầu Hạ Hòa có tổng chiều dài 6,641 Km; gồm 02 tuyến chính:

6.1. Tuyến 1. Gồm 1 tuyến chính và 2 nhánh rẽ.

6.1.1. Tuyến chính: Thuộc tỉnh lộ 341E; điểm đầu Km4+690 tại dốc Thành Cháy điểm giao giữa TL314E và đường đầu cầu Hạ Hòa (đang thi công) điểm cuối Bru điện Hạ Hòa (TL320) tại lý trình Km7+38,66.

Trong đó:

Đoạn Km4+690-Km5+700 dài 1.010m, thiết kế theo tiêu chuẩn cấp IV

Miền núi: $B_{\text{nền}} = 9,0\text{m}$; $B_{\text{mặt}} = 6,0\text{m}$; Bề rộng gia cố lề $B_{\text{lề}} = 2 \times 1,5\text{m}$; kết cấu mặt đường rải bê tông nhựa hạt trung dày 6cm.

Đoạn từ Km5+700-Km7+38,66 dài 1338,66m, thiết kế theo tiêu chuẩn đường phố khu vực (đường phố gom); $B_{\text{nền}} = 24\text{m}$; $B_{\text{mặt}} = 11,5\text{m}$, phần hè phố 2 bên rộng $2 \times 6,0\text{m}$, phần đan rãnh rộng $2 \times 0,25\text{m}$. Kết cấu mặt đường rải bê tông nhựa hạt trung dày 6cm.

6.1.2. Nhánh 1: Nhánh từ Huyện đội đi khu tái định cư. Điểm đầu giao với tỉnh lộ 314E tại lý trình Km+173,5m (Huyện đội) điểm cuối khu tái định cư chiều dài 985,83m. Thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III miền núi, $B_{\text{nền}} = 9,0\text{m}$, $B_{\text{mặt}} = 6,0\text{m}$; Bề rộng gia cố $B_{\text{lề}} = 2 \times 1,0\text{m}$; Kết cấu mặt đường rải bê tông nhựa hạt trung dày 6cm.

6.1.3. Nhánh 2: Nhánh rẽ đi Bệnh viện huyện Hạ Hòa. Điểm đầu giao với tỉnh lộ 314E tại lý trình Km6+800, chiều dài 398,92m; thiết kế theo tiêu chuẩn đường phố đô thị (đường phố nội bộ); $B_{\text{nền}} = 13,0$; $B_{\text{mặt}} = 7,5\text{m}$; Bề rộng gia cố lề $B_{\text{lề}} = 2 \times 1,0\text{m}$; kết cấu mặt đường rải bê tông nhựa hạt trung dày 6cm.

6.2. Tuyến 2: Thuộc tỉnh lộ 320 bắt đầu từ Km53+200 (Tiếp giáp xã Minh Hạc) kết thúc ở điểm cuối Km56+110 (cầu Lửa Việt); chiều dài 2,91 km.

Trong đó

Đoạn từ Km 53+200-Km 54+909, 770; Điểm đầu tiếp giáp xã Minh Hạc tại Km53+200; Điểm cuối Bru điện huyện Hạ Hòa tại lý trình Km 54+909, 770; thiết kế theo tiêu chuẩn đường phố khu vực (đường phố gom); $B_{\text{nền}} = 19,5\text{m}$, $B_{\text{mặt}} = 10,0\text{m}$; phần hè phố hai bên rộng $2 \times 4,5\text{m}$, phần đan rãnh rộng $2 \times 0,25\text{m}$. Kết cấu mặt đường rải bê tông nhựa hạt chung dày 6cm.

Đoạn từ Km 54+909, 770-Km56+110; Điểm đầu bu điện huyện Hạ Hòa tại lý trình Km54+909, 770, điểm cuối Cầu Lửa Việt tại lý trình Km56+110; thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi $B_{\text{nền}} = 8,0$; $B_{\text{mặt}} = 6,0\text{m}$; Bề rộng lề đường (hệ thống thoát nước) $B_{\text{lề}} = 2 \times 1,0\text{m}$; Kết cấu mặt đường rải bê tông nhựa hạt trung dày 6cm.

6.3 Hệ thống thoát nước: Tải trọng thiết kế H30-XB80

+ Thoát nước ngang đường: Sử dụng cống tròn khẩu độ 75cm, 100cm, 150cm, cống bản W75.

+ Thoát nước dọc: Khẩu độ thoát nước 0,6 với rãnh gạch xây và rãnh chịu lực BTCT (nằm trên lề đường). Phần trên đường rẽ, nút giao: rãnh đá xây.

+ Cửa xả: Sử dụng các rãnh xây $b = 0,6m$ và cống tròn D100 để dẫn nước thoát từ hồ thu cống, rãnh ra vị trí tiêu thủy đảm bảo môi sinh.

6.4. Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo tiêu chuẩn 22 TCN 237-01. Cọc tiêu bê tông kích thước (15x15x100)cm. Cọc H kích thước (18x18x100)cm; cột Km bằng bê tông đúc sẵn. Biển báo hiệu dùng phản quang, cột đỡ biển báo bằng ống thép $\Phi 100$;

6.5. Hệ thống điện chiếu sáng: Thiết kế hệ thống điện chiếu sáng với tiêu chuẩn độ rọi 20Lux, dùng bóng đèn cao áp Z2 250W HPS chụp nhựa, điện áp 220V, tần số 50Hz; cự ly giữa các cột điện đối trong khoảng từ 30 – 35m. Cột đèn dùng cột thép tròn côn liên cần $H = 11m$. Cáp hạ thế Cu/XLPE/DSTA/PVC-06/1KV3X25+1X16mm²; Xây dựng mới 01 trạm biến áp 180 KVA-35/0,4kv.

7. Tổng mức đầu tư của dự án:	70.257.914.000 đồng
Trong đó:	
Chi phí xây dựng và TB:	53.792.217.000 đồng
Chi phí quản lý dự án:	370.923.000 đồng
Chi phí đầu tư xây dựng:	3.366.816.000 đồng
Chi phí khác:	980.875.000 đồng
Chi phí đền bù GPMB:	5.000.000.000 đồng
Chi phí dự phòng:	6.378.083.000 đồng

8. Nguồn vốn đầu tư: Trái phiếu chính phủ (được bổ sung từ dự án đường nối QL70 với QL 32C và xây dựng cầu Hạ Hòa).

Điều 2. Phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư: UBND huyện Hạ Hòa.
2. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý, thực hiện dự án.
3. Thiết kế, thi công: Thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ, UBND huyện Hạ Hòa; các ngành và đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Đình Vượng